

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN**

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2026

Số 29 -HD/BTGDVTW

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LẠNG SƠN

VĂN BẢN ĐẾN QUA MẠNG

Số 20096 Ngày 16/7/2026

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ:.....

HƯỚNG DẪN

**Quán triệt, tuyên truyền, vận động và lãnh đạo tổ chức thực hiện
một số chủ trương của Đảng về công tác dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn mới**

Căn cứ chỉ thị, kết luận của Ban Bí thư về công tác dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn mới, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở quán triệt, tuyên truyền, vận động và lãnh đạo tổ chức thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích: Quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo Hiến pháp, pháp luật.

2. Yêu cầu: Việc triển khai phải thiết thực, rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; phù hợp từng địa bàn, từng dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; không sao chép máy móc văn bản cấp trên; kịp thời nhận diện, đánh giá, phân loại và xử lý vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

3. Đối tượng áp dụng: Hướng dẫn áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở. Đối tượng quán triệt, thực hiện gồm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản, tổ dân phố, người có uy tín, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo và Nhân dân.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC DÂN TỘC, TÔN GIÁO

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước; thực hiện nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển giữa các dân tộc; tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; gắn công tác dân tộc, tôn giáo với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, dân vận theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, sát địa bàn, sát đối tượng; kết hợp trực tiếp với trực tuyến, phát huy báo chí, thông tin cơ sở, mạng xã hội, tiếng dân tộc ở nơi cần thiết; chủ động cung cấp thông tin

chính xác, đấu tranh phản bác luận điệu lợi dụng dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng nòng cốt ở cơ sở; đổi mới vận động, kết nối người có uy tín, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nghệ nhân dân gian, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, trí thức, doanh nhân, cá nhân có ảnh hưởng và các tổ chức phù hợp tham gia trong khuôn khổ Mặt trận, đoàn thể.

4. Chăm lo phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông tín đồ tôn giáo; thực hiện hiệu quả chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sinh hoạt, sinh kế, việc làm; giải quyết di cư tự do, đất ở, đất sản xuất, đất có nguồn gốc nông, lâm trường và các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

5. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc và giá trị đạo đức, văn hóa, nguồn lực của tôn giáo; sử dụng, phát huy vai trò nghệ nhân dân gian trong bảo tồn văn hóa, vận động bài trừ hủ tục, mê tín dị đoan, tập quán lạc hậu; không cổ xúy, thờ cúng nhân vật nhạy cảm, đi ngược truyền thống văn hóa tốt đẹp, thuần phong mỹ tục và lợi ích quốc gia - dân tộc.

6. Quan tâm xây dựng hệ thống chính trị, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo; tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ là tín đồ tôn giáo đủ tiêu chuẩn, nhất là ở địa bàn đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn và nơi còn ít đảng viên.

7. Làm tốt công tác hộ tịch, xác định thành phần dân tộc, quốc tịch và quản lý cơ sở dữ liệu dân cư; rà soát, giải quyết đúng pháp luật các vấn đề về người không quốc tịch, con lai, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, giấy tờ nhân thân, bảo đảm quyền trẻ em, quyền tiếp cận giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

8. Quản lý chặt chẽ hoạt động hội ở địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số; không để hình thành hội, nhóm mang tính chất dân tộc riêng biệt, khép kín hoặc dễ bị lợi dụng gây chia rẽ; ưu tiên mô hình hội, nhóm theo địa bàn, ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, có thành viên nhiều dân tộc cùng tham gia, hoạt động đúng pháp luật và trong khuôn khổ Mặt trận, đoàn thể khi phù hợp.

9. Mọi hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới xuất hiện phải được nhận diện, đánh giá, phân loại để có giải pháp phù hợp: hiện tượng đáp ứng điều kiện pháp luật thì hướng dẫn, quản lý; hiện tượng mê tín, trục lợi, phản khoa học thì tuyên truyền, chấn chỉnh, xử lý; hiện tượng cực đoan, phản động, xâm phạm an ninh, trật tự thì kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm. Không đồng nhất hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới với các tôn giáo được Nhà nước công nhận, nhất là đạo Tin Lành;

việc đánh giá phải khách quan, toàn diện, theo tiêu chí pháp lý, văn hóa, xã hội, khoa học, quốc phòng, an ninh.

10. Chủ động nắm tình hình từ sớm, từ xa, nhất là vùng biên giới, địa bàn trọng điểm, không gian mạng; phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa, viện trợ, tài trợ, đầu tư nước ngoài trái quy định để kích động, lôi kéo, chia rẽ, hình thành tổ chức trái phép hoặc gây điểm nóng, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.

III. HÌNH THỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG VÀ TRIỂN KHAI Ồ CƠ SỞ

1. Đối với cán bộ, đảng viên: quán triệt qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, tập huấn nghiệp vụ; nội dung tập trung vào việc phải làm, trách nhiệm, thẩm quyền và cách xử lý vấn đề phát sinh.

2. Đối với Nhân dân: tuyên truyền qua họp thôn, bản, tổ dân phố; sinh hoạt Mặt trận, đoàn thể; gặp gỡ, đối thoại trực tiếp; truyền thanh, báo chí, tài liệu hỏi - đáp, video ngắn, mạng xã hội, tiếng dân tộc ở nơi cần thiết.

3. Triển khai ở cơ sở theo quy trình ngắn: rà soát địa bàn, dân cư, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, người uy tín, chức sắc, nghệ nhân dân gian, vụ việc tồn đọng, hiện tượng mới; chọn việc trọng tâm; phân công người phụ trách; gặp gỡ, đối thoại, vận động; xây dựng mô hình dân vận sát vấn đề thực tiễn; kiểm tra, báo cáo kịp thời.

IV. KIỂM TRA, GIÁM SÁT, BÁO CÁO, SƠ KẾT, TỔNG KẾT

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng đưa nội dung công tác dân tộc, tôn giáo vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; tập trung vào việc ban hành kế hoạch, quán triệt, rà soát địa bàn, phân công trách nhiệm, giải quyết kiến nghị hợp pháp, phát huy lực lượng nòng cốt, nhận diện hiện tượng mới, phòng ngừa vụ việc phức tạp và chế độ báo cáo.

2. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện; đối với địa bàn trọng điểm, vụ việc phức tạp hoặc hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới phát sinh phải báo cáo chuyên đề, đột xuất, nêu rõ tình hình, nguyên nhân, biện pháp đã xử lý và kiến nghị hỗ trợ.

3. Định kỳ sơ kết, tổng kết; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; chuẩn hóa, nhân rộng mô hình, điển hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

V. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát theo nội dung trên; nắm tình hình, tham mưu Ban Chấp

hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư chủ trương, giải pháp về công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới.

2. Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Hướng dẫn thành kế hoạch phù hợp; xác định địa bàn, vấn đề, nhóm đối tượng trọng điểm; rà soát cơ chế phối hợp theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đưa nội dung dân tộc, tôn giáo vào kiểm tra, giám sát hằng năm.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy chủ trì tham mưu cấp ủy triển khai; hướng dẫn tuyên truyền, vận động; nắm tình hình dân tộc, tôn giáo, dư luận xã hội; định hướng thông tin, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Đảng ủy cấp xã và tổ chức cơ sở đảng đưa công tác dân tộc, tôn giáo vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm; lập bảng theo dõi tình hình; lựa chọn việc trọng tâm; phân công cán bộ phụ trách; phát huy Mặt trận, đoàn thể, người có uy tín, chức sắc, nghệ nhân dân gian; giải quyết kiến nghị hợp pháp, chính đáng ngay từ cơ sở.

5. Cấp ủy, tổ chức đảng theo thẩm quyền lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng công an, quân đội, báo chí, truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động, quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự, giám sát, phản biện xã hội, xây dựng mô hình dân vận khéo và nhân rộng cách làm hiệu quả.

Trên đây là hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp tỉnh, cấp xã quán triệt, tuyên truyền, vận động và lãnh đạo tổ chức thực hiện một số chủ trương của Đảng về công tác dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn mới. Trong quá trình thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (qua Vụ Dân tộc và Tôn giáo) để nghiên cứu, hướng dẫn, bổ sung cho phù hợp.

(kèm theo 05 mẫu hướng dẫn thực hiện ở cơ sở)

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo),
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Các đ/c Phó Trưởng Ban,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Các đơn vị thuộc Ban,
- Vụ Dân tộc và Tôn giáo (03),
- Thư ký, giúp việc đồng chí Trưởng Ban,
- Lưu: HCTĐKT.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Số và ký hiệu: 29-HD/BTGDVTW
Ký bởi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung

Triệu Tài Vinh

**TỈNH ỦY LẠNG SƠN
VĂN PHÒNG**

*

Số 628-BS/VPTU

Nơi nhận:

- Các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Các cơ quan CTMM, GV Tỉnh uỷ;
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

BẢN SAO

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 7 năm 2026

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Hường

PHỤ LỤC
Một số mẫu biểu phục vụ triển khai ở cơ sở

1. Phụ lục 1. Mẫu kế hoạch triển khai cấp xã

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN

*

SỐ -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm,

KẾ HOẠCH

**Triển khai, thực hiện các văn bản của Ban Bí thư
về công tác dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn mới**

I. Mục đích, yêu cầu

Triển khai thực hiện các văn bản của Ban Bí thư về công tác dân tộc, tôn giáo phù hợp với tình hình địa phương; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, cán bộ, đảng viên; giải quyết kịp thời vấn đề phát sinh ở cơ sở; giữ vững đoàn kết, ổn định, an ninh, trật tự. Việc triển khai phải cụ thể, dễ thực hiện, rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả; chú trọng xây dựng mô hình dân vận sát thực tiễn, có sự lãnh đạo của cấp ủy, có cơ chế huy động cá nhân, tổ chức hội có ảnh hưởng thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và có khả năng nhân rộng.

II. Nội dung thực hiện

TT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm
1	Quản triệt văn bản cho cán bộ chủ chốt, bí thư chi bộ, trưởng thôn, người có uy tín	Đảng ủy xã	UBND, MTTQ, đoàn thể	...	Hội nghị/tài liệu
2	Rà soát tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn	UBND xã	Công an, MTTQ, trưởng thôn	...	Bảng rà soát
3	Lập danh sách lực lượng nòng cốt	MTTQ xã	Công an, cán bộ phụ trách	...	Danh sách
4	Lập danh mục vụ việc cần theo dõi, xử lý	UBND xã	Công an, địa chính, văn hóa, MTTQ	...	Danh mục vụ việc
5	Tổ chức gặp gỡ, đối thoại	Đảng ủy,	MTTQ, đoàn	Hằng	Biên bản

	với Nhân dân, chức sắc, người có uy tín	UBND xã	thể	quý	
6	Tuyên truyền chính sách dân tộc, tôn giáo	MTTQ, đoàn thể	Thôn, bản, tổ dân phố	Thường xuyên	Tin bài, tài liệu
7	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Đảng ủy/UBND xã	Các bộ phận liên quan	Định kỳ	Báo cáo
8	Xây dựng mô hình dân vận sát vấn đề thực tiễn; rà soát, đề xuất cơ chế tạo nguồn, tuyển dụng con em người DTTS	Đảng ủy, UBND xã	MTTQ, đoàn thể, công an, thôn bản, người có uy tín	Hàng năm	Mô hình/kế hoạch/đề xuất

III. Tổ chức thực hiện

- Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo chung.
- UBND xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tuyên truyền, vận động, nắm tình hình Nhân dân; huy động cá nhân tiêu biểu, người có ảnh hưởng và tổ chức hội phù hợp tham gia, phối hợp trong khuôn khổ Mặt trận.
- Công an xã, quân sự xã chủ động nắm tình hình, tham mưu bảo đảm an ninh, trật tự.
- Các chi bộ, thôn, bản, tổ dân phố triển khai đến Nhân dân; kịp thời báo cáo vấn đề phát sinh.

Nơi nhận:

-....

-.....

CHỨC DANH

(Ký tên, ghi tên, đóng dấu)

2. Phụ lục 2. Mẫu bảng rà soát tình hình dân tộc, tôn giáo ở cơ sở

STT	Địa bàn	Dân tộc/tôn giáo chủ yếu	Người có uy tín/chức sắc	Vấn đề nổi lên	Mức độ	Hướng xử lý	Người phụ trách	Thời hạn
1	Thôn/bản/tổ dân phố ...	...	...	...	Bình thường/Cần theo dõi/Phức tạp	...	...	...

3. Phụ lục 3. Mẫu danh mục vụ việc cần theo dõi, xử lý

STT	Vụ việc	Địa bàn	Nội dung chính	Nguyên nhân	Biện pháp đã thực hiện	Việc cần làm tiếp	Người phụ trách	Thời hạn	Kiến nghị
1	...	...	...	...	...	...	...	...	...

4. Phụ lục 4. Mẫu báo cáo kết quả thực hiện theo tháng, quý, năm

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: *Nêu ngắn gọn việc ban hành kế hoạch, tổ chức quán triệt, phân công nhiệm vụ.*

2. Công tác tuyên truyền, quán triệt: *Số cuộc, đối tượng, nội dung chính, hình thức tuyên truyền.*

3. Tình hình địa bàn: *Nêu tình hình chung; địa bàn trọng điểm; vấn đề mới phát sinh; vụ việc cần theo dõi.*

4. Kết quả thực hiện: *Nêu các việc đã làm, vụ việc đã giải quyết, mô hình tốt, kết quả cụ thể.*

5. Khó khăn, vướng mắc: *Nêu rõ những nội dung vượt thẩm quyền hoặc cần cấp trên hướng dẫn, hỗ trợ.*

6. Kiến nghị, đề xuất: *Nêu ngắn gọn, cụ thể từng kiến nghị.*

5. Phụ lục 5. Danh mục kiểm tra kết quả thực hiện ở cấp xã theo tháng, quý, năm

TT	Nội dung kiểm tra	Có/Không	Số lượng
1	Đã ban hành kế hoạch triển khai		
2	Đã tổ chức quán triệt cho cán bộ chủ chốt		
3	Có bảng rà soát tình hình dân tộc, tôn giáo		
4	Có danh sách người có uy tín, chức sắc, chức việc, nghệ nhân dân gian, cốt cán		
5	Có danh mục vụ việc cần theo dõi, xử lý		
6	Có phân công người phụ trách từng việc		
7	Có tổ chức gặp gỡ, đối thoại		
8	Có báo cáo định kỳ		
9	Có báo cáo vụ việc phát sinh nếu có		
10	Có kiến nghị, đề xuất cụ thể với cấp trên		
11	Có nội dung phát hiện, xây dựng, đánh giá và nhân rộng mô hình dân vận sát thực tiễn		
12	Có rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách tạo nguồn, đào tạo, tuyển dụng, sử dụng con em người DTTS		
13	Có cơ chế huy động cá nhân tiêu biểu, người có ảnh hưởng và tổ chức hội phù hợp tham gia trong khuôn khổ MTTQ Việt Nam		